

Số: 346/HD-VPĐP

Thái Nguyên, ngày 11 tháng 10 năm 2022

## HƯỚNG DẪN

### **Trình tự, thủ tục, hồ sơ xét công nhận và công bố đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025**

Thực hiện Quyết định số 2192/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Bộ tiêu chí về xóm nông thôn mới (NTM) kiểu mẫu tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 và phân công các Sở, ngành phụ trách hướng dẫn thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí, Văn phòng điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh hướng dẫn trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố đạt chuẩn xóm NTM kiểu mẫu tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

#### **I. Thẩm quyền công nhận đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu**

Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định công nhận đạt chuẩn xóm NTM kiểu mẫu.

#### **II. Điều kiện công nhận**

1. Xóm được công nhận đạt chuẩn NTM kiểu mẫu khi:

a) Đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ tiêu chí xóm NTM kiểu mẫu quy định tại Quyết định số 2192/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên;

b) Không có nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng NTM;

c) Đạt từ 90 điểm trở lên theo thang điểm của Bộ tiêu chí.

#### **III. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu**

##### **1. Tổ chức đánh giá, lấy ý kiến, hoàn thiện hồ sơ**

1.1. Tổ chức tự đánh giá, lấy ý kiến:

a) Ban Phát triển xóm tổ chức tự đánh giá thực tế kết quả thực hiện, mức độ đạt từng chỉ tiêu, tiêu chí; xây dựng báo cáo kết quả xây dựng xóm NTM kiểu mẫu; gửi báo cáo để lấy ý kiến tham gia của Ban công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội của xóm; báo cáo được thông báo, công bố công khai tại nhà văn hóa xóm và trên hệ thống truyền thanh của xóm ít nhất 05 lần trong thời hạn 15 ngày để thông báo rộng rãi và tiếp nhận ý kiến góp ý của nhân dân;

b) Ban phát triển xóm bổ sung hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện xây dựng xóm NTM kiểu mẫu của xóm sau khi nhận được ý kiến tham gia của Ban công tác Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong xóm.

### 1.2. Hoàn thiện hồ sơ:

a) Ban Phát triển xóm tổ chức họp (thành phần gồm các thành viên Ban phát triển xóm, đại diện các tổ chức chính trị - xã hội của xóm, đại diện các hộ gia đình) thảo luận, lấy ý kiến, thống nhất của người dân (hình thức biểu quyết hoặc bỏ phiếu) đề nghị xét, công nhận xóm đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (yêu cầu cuộc họp phải có từ 60% trở lên đại diện hộ dân trong xóm tham dự); hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét, công nhận xóm đạt chuẩn NTM kiểu mẫu khi kết quả ý kiến nhất trí của các đại biểu dự họp đạt từ 90% trở lên, trình UBND xã;

b) Hồ sơ đề nghị xét, công nhận xóm đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, xóm nộp trực tiếp cho cán bộ được UBND xã giao phụ trách lĩnh vực xây dựng NTM để thẩm tra (01 bộ hồ sơ), gồm:

- Tờ trình của xóm đề nghị thẩm tra, xét, công nhận xóm đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (theo Mẫu số 1, tại Phụ lục ban hành kèm theo hướng dẫn này);

- Báo cáo kết quả thực hiện xây dựng NTM kiểu mẫu trên địa bàn xóm (kèm theo biểu chi tiết kết quả thực hiện các tiêu chí xóm NTM kiểu mẫu theo Mẫu số 3, tại Phụ lục ban hành kèm theo Hướng dẫn này);

- Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong xóm về kết quả thực hiện các tiêu chí xóm nông thôn mới kiểu mẫu (theo Mẫu số 4, tại Phụ lục ban hành kèm theo Hướng dẫn này);

- Biên bản cuộc họp lấy ý kiến, thống nhất của người dân đề nghị xét, công nhận xóm đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (theo Mẫu số 5, tại Phụ lục ban hành kèm theo Hướng dẫn này);

- Các văn bản, hồ sơ minh chứng kết quả thực hiện các tiêu chí xóm NTM kiểu mẫu quy định tại Quyết định số 2192/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên và hướng dẫn thực hiện của các Sở, ngành liên quan;

- Báo cáo tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng NTM trên địa bàn xóm;

- Một số hình ảnh minh họa kết quả xây dựng xóm NTM kiểu mẫu của xóm.

c) Đơn vị tiếp nhận hồ sơ: UBND xã.

## 2. Tổ chức thẩm tra, lấy ý kiến, hoàn thiện hồ sơ

### 2.1. Tổ chức thẩm tra:

a) UBND xã thành lập Tổ thẩm tra tiêu chí xóm NTM kiểu mẫu (thành phần gồm các thành viên Ban chỉ đạo, Ban quản lý Chương trình xây dựng nông thôn mới xã, cán bộ phụ trách NTM, cán bộ phụ trách các lĩnh vực liên quan đến các

tiêu chí NTM và đại diện các tổ chức chính trị - xã hội của xã) để thẩm tra hồ sơ và thực tế mức độ mức độ đạt từng tiêu chí xóm NTM kiểu mẫu; xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt từng tiêu chí đối với từng xóm;

b) Trường hợp xóm chưa đủ điều kiện, hồ sơ chưa hợp lệ để đề nghị xét, công nhận đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu: Trong thời hạn 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị xét công nhận xóm đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu), UBND xã trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

## 2.2. Tổ chức lấy ý kiến:

a) UBND xã tổng hợp danh sách các xóm đủ điều kiện đề nghị xét, công nhận đạt chuẩn xóm NTM kiểu mẫu, công bố trên hệ thống truyền thanh xã (ít nhất 5 lần), đồng thời niêm yết ở trụ sở UBND xã và nhà văn hóa xóm trong thời gian ít nhất 10 ngày để lấy ý kiến nhân dân trên địa bàn xã;

b) UBND xã gửi báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt từng tiêu chí của từng xóm để lấy ý kiến tham gia của Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn xã; bổ sung, hoàn thiện báo cáo đối với từng xóm khi nhận được ý kiến tham gia của Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trên địa bàn xã;

## 2.3. Hoàn thiện hồ sơ:

a) UBND xã tổ chức họp (gồm thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới xã và Tổ thẩm tra tiêu chí xóm NTM kiểu mẫu) thảo luận, bỏ phiếu đề nghị xét, công nhận xóm đạt chuẩn NTM kiểu mẫu cho từng xóm; hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét, công nhận xóm đạt NTM kiểu mẫu khi kết quả ý kiến nhất trí của các đại biểu dự họp phải đạt từ 90% trở lên, trình UBND cấp huyện;

b) Hồ sơ đề nghị xét, công nhận xóm đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, UBND xã nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện để thẩm định (01 bộ hồ sơ), gồm:

- Tờ trình của UBND xã đề nghị thẩm định, xét, công nhận xóm đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (bản chính, theo Mẫu số 2, tại Phụ lục ban hành kèm theo Hướng dẫn này);

- Báo cáo của UBND xã về kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt từng tiêu chí đối với từng xóm (bản chính, kèm theo biểu chi tiết thẩm tra mức độ đạt từng tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu cho từng xóm theo Mẫu số 7, tại Phụ lục ban hành kèm theo Hướng dẫn này);

- Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia của Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội xã đối với kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt từng tiêu chí đối với từng xóm (bản chính, theo Mẫu số 8, tại Phụ lục ban hành kèm theo Hướng dẫn này);

- Biên bản cuộc họp của UBND xã đề nghị xét, công nhận xóm đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (bản chính, theo Mẫu số 6, tại Phụ lục ban hành kèm theo Hướng dẫn này);

- Kèm theo hồ sơ của từng xóm nộp để thẩm tra được quy định tại điểm b, tiết 1.2, mục III của Hướng dẫn này.

c) Đơn vị tiếp nhận hồ sơ: Văn phòng Điều phối nông thôn mới/Phòng Kinh tế cấp huyện.

### **3. Tổ chức thẩm định, công nhận và công bố**

#### **3.1. Tổ chức thẩm định:**

a) UBND cấp huyện thành lập Đoàn thẩm định xét, công nhận xóm đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (gồm các thành viên là đại diện lãnh đạo Văn phòng Điều phối nông thôn mới/Phòng Kinh tế cấp huyện; lãnh đạo các phòng, ban chuyên môn cấp huyện được giao phụ trách các tiêu chí NTM) để thẩm định hồ sơ và thực tế mức độ đạt từng tiêu chí xóm NTM kiểu mẫu; Văn phòng Điều phối nông thôn mới/Phòng Kinh tế cấp huyện xây dựng báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ và mức độ đạt từng tiêu chí NTM đối với từng xóm của từng xã (trên cơ sở văn bản của các phòng, ban, ngành cấp huyện đánh giá, xác nhận mức độ đạt các tiêu chí được giao phụ trách), báo cáo UBND cấp huyện;

b) Trường hợp xóm chưa đủ điều kiện, hồ sơ chưa hợp lệ đề nghị xét, công nhận đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu: Trong thời hạn 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị xét, công nhận xóm đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu của UBND xã), UBND cấp huyện trả lời bằng văn bản cho UBND xã và nêu rõ lý do.

#### **3.2. Tổ chức xét, công nhận:**

a) Chủ tịch UBND cấp huyện thành lập Hội đồng thẩm định xét, công nhận xóm đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (gọi tắt Hội đồng thẩm định) gồm đại diện lãnh đạo một số phòng, ban, ngành cấp huyện có liên quan. Chủ tịch Hội đồng thẩm định là một Phó Chủ tịch UBND cấp huyện phụ trách Chương trình MTQG xây dựng NTM;

b) Hội đồng thẩm định tổ chức họp, thảo luận, bỏ phiếu xét, công nhận xóm đạt chuẩn NTM kiểu mẫu cho từng xóm (cuộc họp chỉ được tiến hành khi có từ 70% trở lên số thành viên Hội đồng có mặt); Văn phòng Điều phối nông thôn mới/Phòng Kinh tế cấp huyện hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét, công nhận xóm đạt NTM kiểu mẫu khi kết quả ý kiến nhất trí của các thành viên Hội đồng thẩm định dự họp phải đạt từ 90% trở lên, trình Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, quyết định;

c) Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, quyết định công nhận xóm đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn (theo Mẫu số 9, tại phụ lục ban hành kèm theo Hướng dẫn này);

d) Mẫu bằng công nhận xóm đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (theo Mẫu số 10, tại phụ lục ban hành kèm theo Hướng dẫn này).

### 3.3. Công bố:

a) Quyết định công nhận xóm đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu được công khai trên đài truyền thanh và trang thông tin điện tử của huyện;

b) Chủ tịch UBND xã công bố xóm đạt nông thôn mới kiểu mẫu; thời hạn tổ chức công bố không quá 45 ngày, kể từ ngày quyết định công nhận trừ trường hợp địa phương thực hiện phong tỏa, giãn cách xã hội do phòng chống dịch bệnh, hoặc địa phương thực hiện khắc phục thiệt hại do thiên tai). Việc tổ chức công bố xóm đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu do UBND xã chủ trì thực hiện đảm bảo trang trọng, tiết kiệm, không phô trương, hình thức.

*(có Sơ đồ trình tự, thủ tục xét, công nhận và công bố xóm đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu kèm theo Hướng dẫn này).*

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh Thái Nguyên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPĐP/Phòng Kinh tế các huyện, TP;
- Lãnh đạo VPĐP (Ô. Sỹ, Ô. Hương);
- Lưu: VT, NV.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Trần Nho Hưởng**

**Mẫu số 1**

BCĐ/BQL CTXD NTM XÃ ....  
**BAN PHÁT TRIỂN THÔN ...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
....., ngày .... tháng ..... năm 20....

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị thẩm tra xét, công nhận xóm .....  
đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu năm .....**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã ....., huyện.....

Căn cứ Quyết định số 2192/QĐ-UBND, ngày 15/9/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Bộ tiêu chí về xóm nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Thái nguyên giai đoạn 2021-2025 và phân công các Sở, ngành phụ trách hướng dẫn thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí;

Căn cứ Hướng dẫn số /HD-VPĐP, ngày tháng 10/2022 của Văn phòng điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh hướng dẫn trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Báo cáo ngày .../.../20..... của Ban phát triển thôn ..... về kết quả thực hiện các tiêu chí xóm nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xóm .....

Căn cứ Biên bản cuộc họp ngày .../.../20..... của Ban phát triển thôn ..... đề nghị xét, công nhận xóm đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu năm .....

Ban phát triển thôn ..... kính trình UBND xã..... thẩm tra, đề nghị xét công nhận xóm đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu năm .....

Hồ sơ kèm theo Tờ trình, gồm có:

1. Báo cáo ..... kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xóm (bản chính, kèm theo biểu chi tiết kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu).

2. Báo cáo ..... tổng hợp ý kiến tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội của xóm và nhân dân trong xóm về kết quả thực hiện các tiêu chí xóm nông thôn mới kiểu mẫu của Ban phát triển thôn (bản chính).

3. Biên bản cuộc họp ..... đề nghị xét, công nhận xóm đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu (bản chính).

4. Báo cáo tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xóm (bản chính);

5. Hình ảnh minh họa về kết quả xây dựng nông thôn mới của xóm.

Kính đề nghị UBND xã ..... (huyện .....) xem xét, thẩm tra./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....
- .....
- Lưu: VT, .....

**TM. BAN PHÁT TRIỂN THÔN**

**TRƯỞNG BAN**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên)*

Mẫu số 2

ỦY BAN NHÂN DÂN

Số: ...../TTr-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

**TỜ TRÌNH**

**Về việc thẩm định, xét, công nhận xóm .....  
đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu năm .....**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện/TP .....

Căn cứ Quyết định số 2192/QĐ-UBND, ngày 15/9/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Bộ tiêu chí về xóm nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 và phân công các Sở, ngành phụ trách hướng dẫn thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí;

Căn cứ Hướng dẫn số /HD-VPĐP, ngày tháng 10/2022 của Văn phòng điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh hướng dẫn trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Báo cáo số ...../BC-UBND ngày ...../...../20..... của UBND xã ..... về thẩm tra hồ sơ và kết quả thực hiện các tiêu chí xóm nông thôn mới kiểu mẫu cho xóm .....

Căn cứ Biên bản cuộc họp ngày ...../...../20.... của UBND xã..... đề nghị xét, công nhận xóm ..... đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu;

UBND xã ..... kính trình UBND huyện/TP ..... thẩm định, xét, công nhận xóm đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu năm .....

Hồ sơ kèm theo Tờ trình, gồm có:

1. Báo cáo ..... thẩm tra hồ sơ và kết quả đạt từng tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu đối với xóm..... (bản chính, kèm theo biểu chi tiết thẩm tra mức độ đạt từng tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu của xã);

2. Báo cáo ..... tổng hợp ý kiến của các cơ quan, tổ chức và nhân dân trên địa bàn xã tham gia vào kết quả thẩm tra mức độ đạt từng tiêu chí xóm nông thôn mới kiểu mẫu của xóm ..... (bản chính);

3. Biên bản cuộc họp ..... đề nghị xét, công nhận xóm ..... đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu (bản chính).

4. Báo cáo của Mặt trận Tổ quốc cấp xã về kết quả lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân trên địa bàn xã đối với việc công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới

(Kèm theo bộ hồ sơ của Ban phát triển thôn trình UBND cấp huyện thẩm tra)

Kính đề nghị Ủy ban nhân dân huyện ..... xem xét, thẩm định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- .....

- Lưu: VT.

**TM. UBND .....**

**CHỦ TỊCH**

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 3

BAN PHÁT TRIỂN  
XÓM .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

## BÁO CÁO

Kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu năm .....  
của xóm ....., xã ....., huyện .....

### I. Đặc điểm tình hình chung

1. Nêu tóm tắt về Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của xóm
2. Thuận lợi
3. Khó khăn

### II. Căn cứ triển khai thực hiện

Căn cứ các văn bản chỉ đạo có liên quan của Tỉnh và của địa phương.

### III. Kết quả chỉ đạo thực hiện xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu

#### 1. Công tác chỉ đạo, Điều hành

#### 2. Công tác tuyên truyền

#### 3. Kết quả huy động nguồn lực xây dựng xóm nông thôn mới kiểu mẫu

Tổng kinh phí đã thực hiện: ..... triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách tỉnh ..... triệu đồng, chiếm .....%;
- Ngân sách huyện ..... triệu đồng, chiếm .....%;
- Ngân sách xã ..... triệu đồng, chiếm .....%;
- Vốn vay tín dụng ..... triệu đồng, chiếm .....%;
- Doanh nghiệp ..... triệu đồng, chiếm %;
- Nhân dân đóng góp ..... triệu đồng, chiếm %.

### IV. Kết quả thực hiện các tiêu chí xây dựng xóm nông thôn mới kiểu mẫu

Tổng số tiêu chí xóm tổ chức tự đánh giá đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định là ...../ ..... (tổng số) tiêu chí, đạt ..... %, cụ thể

#### 1. Tiêu chí số ..... về .....

a) Yêu cầu của tiêu chí:

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện: .....

.....;



- Các nội dung đã thực hiện: .....

.....;

- Khối lượng thực hiện: .....

.....;

- Kinh phí đã thực hiện (nếu có): ..... triệu đồng.

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí ..... (trên cơ sở kết quả thực hiện so với yêu cầu của tiêu chí).

**2. Tiêu chí số ..... về .....**

a) Yêu cầu của tiêu chí: .....

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện: .....

.....;

- Các nội dung đã thực hiện: .....

.....;

- Khối lượng thực hiện: .....

.....;

- Kinh phí đã thực hiện (nếu có): ..... triệu đồng.

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí ..... (trên cơ sở kết quả thực hiện so với yêu cầu của tiêu chí).

**n. Tiêu chí số ..... về .....**

.....

**V. Đánh giá chung**

1. Những mặt đã làm được
2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân
3. Bài học kinh nghiệm

**VI. Kế hoạch nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới bền vững**

1. Quan điểm
2. Mục tiêu
3. Nội dung nâng chất các tiêu chí nông thôn mới bền vững

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- .....
- .....
- Lưu.

**TM. BAN PHÁT TRIỂN THÔN**  
**TRƯỞNG BAN**  
*(Ký tên, ghi rõ họ tên)*

# BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC TIÊU CHÍ

Xóm.....Xã .....

(Kèm theo Báo cáo ngày / /20..... của Ban phát triển thôn .....) )

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Yêu cầu đạt chuẩn (Cần ghi rõ từng tiêu chí, chỉ tiêu cụ thể quy định áp dụng đối với vùng)	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá của xóm
1		1.1. ....			
		1.2. ....			
		...			
2		2.1. ....			
		2.2. ....			
		...			
...		...			

Mẫu số 4

**BAN PHÁT TRIỂN  
XÓM .....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày .... tháng .... năm .....

### **BÁO CÁO**

**Tổng hợp ý kiến tham gia vào kết quả thực hiện các tiêu chí xóm nông thôn mới kiểu mẫu năm ..... của xóm ....., xã.....huyện.....**

**I. Tóm tắt quá trình Ban phát triển xóm ..... tổ chức lấy ý kiến tham gia**

- .....
- .....

### **II. Kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu của xóm**

Tổng số tiêu chí xóm tổ chức tự đánh giá đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu theo quy định tính đến tháng....năm....là .../ ... (tổng số) tiêu chí, đạt....%.

**III. Ý kiến tham gia vào kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xóm**

1. Ý kiến tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội của xóm

- Hình thức tham gia ý kiến: .....
- Ý kiến tham gia: .....
- Đề xuất, kiến nghị (nếu có): .....

2. Ý kiến tham gia của các đơn vị khác trên địa bàn xóm (các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, hợp tác xã, ....)

- Hình thức tham gia ý kiến: .....
- Ý kiến tham gia: .....
- Đề xuất, kiến nghị (nếu có): .....

3. Ý kiến tham gia của nhân dân trên địa bàn xã

- Ý kiến tham gia: .....
- Đề xuất, kiến nghị (nếu có): .....

### **IV. Kết quả tiếp thu ý kiến tham gia, giải trình của Ban phát triển xóm**

- .....
- .....

*Nơi nhận:*

- .....
- .....
- .....
- Lưu: VT, .....

**TM. BAN PHÁT TRIỂN XÓM  
TRƯỞNG BAN**

*(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)*

## Mẫu số 5

**BAN PHÁT TRIỂN  
XÓM .....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày .... tháng ..... năm .....

### **BIÊN BẢN**

**Họp lấy ý kiến đề nghị xét, công nhận xóm .....**  
**đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu năm .....**

Căn cứ Quyết định số 2192/QĐ-UBND, ngày 15/9/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Bộ tiêu chí về xóm nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Thái nguyên giai đoạn 2021-2025 và phân công các Sở, ngành phụ trách hướng dẫn thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí;

Căn cứ Hướng dẫn số /HD-VPĐP, ngày tháng 10/2022 của Văn phòng điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh hướng dẫn trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Báo cáo ngày ...../ ...../ ..... của Ban phát triển xóm ..... về kết quả thực hiện các tiêu chí xóm nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xóm và Báo cáo ..... ngày ...../ ...../ ..... của Ban phát triển xóm tổng hợp ý kiến tham gia của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xóm và nhân dân trong xóm về kết quả thực hiện các tiêu chí xóm nông thôn mới kiểu mẫu của xóm,

Hôm nay, vào hồi ..... giờ ..... phút ngày ...../ ...../ ..... tại ....., Nhà văn hoá xóm .....(xã ....., huyện .....) tổ chức họp đề lấy ý kiến nghị xét, công nhận xóm đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, cụ thể như sau:

#### **I. THÀNH PHẦN THAM GIA CUỘC HỌP, GỒM CÓ:**

- Ông (bà): ..... - Chức vụ, đơn vị công tác - Chủ trì cuộc họp;

- Ông (bà): ..... - Chức vụ, đơn vị công tác;

- .....

- Ông (bà): ..... - Chức vụ, đơn vị công tác -  
Thư ký cuộc họp.

- Đại diện các hộ gia đình: có mặt .... hộ/tổng số hộ của xóm (tỷ lệ ...%)

#### **II. NỘI DUNG CUỘC HỌP**

1. Ban phát triển thôn báo cáo kết quả tự đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí xóm nông thôn mới kiểu mẫu của xóm; tổng hợp báo cáo tham gia ý kiến của các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong xóm về kết quả xây dựng xóm nông thôn mới kiểu mẫu.

2. Ý kiến phát biểu thảo luận của các thành viên tham dự cuộc họp về kết quả thực hiện các tiêu chí xóm nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xóm.

- .....

- .....

3. Kết quả bỏ phiếu: số thành viên tham dự cuộc họp nhất trí đề nghị xét, công nhận xóm ..... đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu năm ..... là ...../tổng số ..... hộ gia đình tham dự cuộc họp, đạt.....%.

Biên bản kết thúc hội ..... giờ ..... phút ngày ...../...../....., đã thông qua cho các hộ gia đình tham dự cuộc họp cùng nghe và nhất trí .....%.

Biên bản này được lập thành ..... bản có giá trị pháp lý như nhau: Ban phát triển thôn lưu ..... bản; để làm hồ sơ đề nghị xét, công nhận xóm đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu gửi UBND xã..... bản./.

**THƯ KÝ CUỘC HỌP**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CHỦ TRÌ CUỘC HỌP**

*(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)*

**Mẫu số 6**

**ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

.....

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**BIÊN BẢN**

**Họp đề nghị xét, công nhận xóm ..... đạt chuẩn  
xóm nông thôn mới kiểu mẫu năm .....**

Căn cứ Quyết định số 2192/QĐ-UBND, ngày 15/9/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Bộ tiêu chí về xóm nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Thái nguyên giai đoạn 2021-2025 và phân công các Sở, ngành phụ trách hướng dẫn thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí;

Căn cứ Hướng dẫn số /HD-VPĐP, ngày tháng 10/2022 của Văn phòng điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh hướng dẫn trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Báo cáo số ..... ngày .... / .... / ..... của UBND xã ..... về thẩm tra hồ sơ và kết quả thực hiện các tiêu chí xóm nông thôn mới kiểu mẫu cho xóm ..... năm ..... và Báo cáo ..... ngày .... / .... / ..... của UBND xã ..... tổng hợp ý kiến tham gia về kết quả thẩm tra các tiêu chí xóm nông thôn mới kiểu mẫu năm ..... cho xóm .....

Hôm nay, vào hồi ..... giờ ..... phút ngày ..... / ..... / ..... tại ....., UBND xã ..... (huyện .....) tổ chức họp đề nghị xét, công nhận xóm đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu, cụ thể như sau:

**I. THÀNH PHẦN THAM GIA CUỘC HỌP, GỒM CÓ:**

- Ông (bà): ..... - Chức vụ, đơn vị công tác - Chủ trì cuộc họp;

- Ông (bà): ..... - Chức vụ, đơn vị công tác;

- .....

- Ông (bà): ..... - Chức vụ, đơn vị công tác - Thư ký cuộc họp.

**II. NỘI DUNG CUỘC HỌP**

1. UBND xã trình bày Báo cáo thẩm tra hồ sơ và kết quả thực hiện các tiêu chí xóm nông thôn mới kiểu mẫu của xóm .....; Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia về kết quả thẩm tra các tiêu chí nông thôn mới năm ..... của xóm .....

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã trình bày Báo cáo về kết quả lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân trên địa bàn xóm đối với việc công nhận xóm ..... đạt chuẩn nông thôn mới.

3. Ý kiến phát biểu thảo luận của các thành viên tham dự cuộc họp về đề nghị xét, công nhận xóm..... đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu.

- .....

4. Kết quả bỏ phiếu: số thành viên tham dự cuộc họp nhất trí đề nghị xét, công nhận xóm ..... đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu năm ..... là ..... /tổng số ... thành viên tham dự cuộc họp, đạt.....%.

Biên bản kết thúc hồi ..... giờ ..... phút ngày ...../ ...../ ....., đã thông qua cho các thành viên tham dự cuộc họp cùng nghe và nhất trí .....%.

Biên bản này được lập thành ..... bản có giá trị pháp lý như nhau: UBND xã lưu ..... bản; để làm hồ sơ đề nghị xét, công nhận xóm đạt chuẩn nông thôn mới gửi UBND huyện ..... bản./.

**THƯ KÝ CUỘC HỌP**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CHỦ TRÌ CUỘC HỌP**

*(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)*

Mẫu số 7

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /BC-UBND

....., ngày ..... tháng ..... năm 20....

### BÁO CÁO

#### Về việc thẩm tra hồ sơ đề nghị xét, công nhận đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu cho xóm..... năm .....

Căn cứ Quyết định số 2192/QĐ-UBND, ngày 15/9/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Bộ tiêu chí về xóm nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 và phân công các Sở, ngành phụ trách hướng dẫn thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí;

Căn cứ Hướng dẫn số /HD-VPĐP, ngày tháng 10/2022 của Văn phòng điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh hướng dẫn trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ đề nghị của Ban phát triển xóm ..... tại Tờ trình ngày ...../...../..... về việc thẩm tra, xét công nhận xóm đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu năm .....

Căn cứ kết quả thẩm tra, đánh giá cụ thể thực tế mức độ đạt từng tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xóm, UBND xã ..... báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và thực hiện các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu cho xóm..... năm ..... cụ thể như sau:

#### I. KẾT QUẢ THẨM TRA

Thời gian thẩm tra (từ ngày ...../...../..... đến ngày ...../...../.....):

##### 1. Về hồ sơ

##### 2. Về kết quả thực hiện các tiêu chí xóm nông thôn mới kiểu mẫu

2.1. Tiêu chí số ..... về .....

a) Yêu cầu của tiêu chí:

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện: .....

.....;

- Các nội dung đã thực hiện: .....

.....;

- Khối lượng thực hiện: .....

.....;

- Kinh phí đã thực hiện (nếu có): ..... triệu đồng.

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí ..... (trên cơ sở kết quả thẩm tra so với yêu cầu của tiêu chí).

2.2. Tiêu chí số ..... về .....

a) Yêu cầu của tiêu chí: .....

b) Kết quả thực hiện tiêu chí: .....

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện: .....



.....;  
- Các nội dung đã thực hiện: .....

.....;  
- Khối lượng thực hiện: .....

.....;  
- Kinh phí đã thực hiện (nếu có): ..... triệu đồng.

c) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí ..... (trên cơ sở kết quả thẩm tra so với yêu cầu của tiêu chí).

2.n. Tiêu chí số ..... về .....

.....

**3. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu**

- .....

**4. Tổng số điểm đạt theo thang điểm của Bộ tiêu chí xóm NTM kiểu mẫu**

- .....

**II. KẾT LUẬN**

**1. Về hồ sơ**

**2. Về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới**

- Tổng số tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu của xóm ..... đã được UBND xã..... thẩm tra đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu tính đến thời điểm thẩm tra là: ...../10 tiêu chí, đạt .....%.

**3. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu**

- .....

**4. Tổng số điểm đạt theo thang điểm của Bộ tiêu chí xóm NTM kiểu mẫu**

- .....

**III. KIẾN NGHỊ**

...../.

**Nơi nhận:**

- .....
- .....
- .....
- Lưu: VT, .....

**TM. UBND .....**  
**CHỦ TỊCH**  
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

## BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC TIÊU CHÍ

xóm.....xã .....

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /20..... của UBND xã .....

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá của xã
1	<b>Quy hoạch</b>	Có sơ đồ chỉ dẫn cơ sở hạ tầng, KDC xóm		
2	<b>Giao thông</b>	2.1 Tỷ lệ đường trục xóm và đường liên xóm được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm 2.2. Tỷ lệ đường ngõ, xóm được cứng hóa, sạch và không lầy lội vào mùa mưa được cứng hóa đạt 100% ( $\geq 80\%$ đường nhựa hoặc bê tông). 2.3. Tỷ lệ đường trục chính nội đồng được cứng hóa, đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm đạt 100% cứng hóa ( $\geq 50\%$ là đường nhựa hoặc bê tông). 2.4. Có tổ tự quản của xóm hoạt động hiệu quả, thường xuyên quản lý, duy tu, bảo dưỡng đường theo qui định. Các đoạn đường xóm, liên xóm được đăng ký và thực hiện “Đoạn đường xanh, sạch, đẹp”.		
3	<b>Văn hóa</b>	3.1. Nhà văn hoá - Khu thể thao xóm đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch 3.2. Có tủ sách ít nhất 100 đầu sách 3.3. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao đáp ứng nhu cầu người dân địa phương, thu hút trên 30% người dân tham gia sinh hoạt. Có ít nhất 01 đội hoặc câu lạc bộ thể thao- văn hóa - văn nghệ hoạt động thường xuyên, hiệu quả 3.4. Xóm đạt danh hiệu “Xóm văn hóa” 02 năm liên tục trở lên 3.5. Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu Gia đình văn hóa $\geq 90\%$		
4	<b>Nhà ở, hàng rào, cổng, ngõ, vườn hộ</b>	4.1. Không có nhà tạm, nhà dột nát 4.2. Tỷ lệ hộ dân có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố $\geq 95\%$ 4.3. Hàng rào, cổng ngõ được xây dựng, chỉnh trang hài hòa với cảnh quan của làng quê 4.4. Tỷ lệ hộ đã thực hiện chỉnh trang vườn nhà (vườn được canh tác các loại cây trồng thích hợp, hiệu quả kinh tế, có thu nhập; có ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất)		
5	<b>Y tế</b>	5.1. Dân số thường trú trên địa bàn xóm được quản lý, theo dõi sức khỏe $\geq 90\%$ 5.2. Tỷ lệ người dân tham gia BHYT $\geq 95\%$ 5.3. Tỷ lệ hộ dân trong xóm có tủ thuốc y tế gia đình 100%		

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá của xã
6	Môi trường	6.1. Tỷ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn $\geq 60\%$		
		6.2. Tỷ lệ hộ dân tham gia VSMT, rác thải được phân loại ngay từ hộ gia đình: hữu cơ và vô cơ; có túi hoặc thùng ghi rõ loại rác và được thu gom, xử lý theo quy định 100%		
		6.3. Ở khu dân cư tập trung và cơ sở sản xuất - kinh doanh có hệ thống xử lý tự thấm hoặc mương thoát nước thải đảm bảo VS, không gây ô nhiễm môi trường, chất thải rắn và nước thải được thu gom, xử lý theo quy định		
		6.4. Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường 100%		
		6.5. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm 100%		
7	Hệ thống chính trị và an ninh, trật tự	7.1. Chi bộ xóm được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên		
		7.2. Các tổ chức chính trị - xã hội của xóm đạt loại khá trở lên		
		7.3. Ba năm liên tục tính đến thời điểm xét, công nhận NTM kiểu mẫu: Xóm được công nhận đạt tiêu chuẩn an toàn về ANTT theo Thông tư của Bộ Công an quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự" (Thông tư số 23/2012/TT-BCA ngày 27/4/2012 của Bộ Công an); được phân loại phong trào "Xuất sắc"		
		7.4. Có ít nhất một mô hình tự quản về phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ hoạt động hiệu quả; có camera kết nối với mô hình camera của xã phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả		
		7.5. Hai năm liên tục tính đến thời điểm xét, công nhận xóm nông thôn mới kiểu mẫu, trên địa bàn xóm: Không có tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội, tệ nạn xã hội; tai nạn giao thông, cháy, nổ giảm so với năm trước		
8	Sản xuất, kinh doanh	8.1. Có mô hình ứng dụng KHCN cao và chuyển đổi số vào sản xuất hiệu quả, người dân tham gia HTX hoặc liên kết sản xuất hàng hóa, sản phẩm chủ lực, OCOP của địa phương		
		8.2. 100% hộ dân sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn xóm ký cam kết và thực hiện đúng cam kết: Không lạm dụng hoá chất hoặc sử dụng chất cấm trong sản xuất, kinh doanh		

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá của xã
9	<b>Hộ nghèo</b>	Tỷ lệ hộ nghèo (trừ số hộ nghèo không có khả năng lao động)		
10	<b>Thu nhập</b>	Thu nhập bình quân đầu người/năm của xóm cao hơn từ 1,2 lần trở lên so với mức thu nhập bình quân đầu người/năm của xã đạt chuẩn nông thôn mới (tại thời điểm xét công nhận)		

Mẫu số 8

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-UBND

....., ngày .... tháng .... năm .....

### BÁO CÁO

Tổng hợp ý kiến tham gia vào kết quả thẩm tra hồ sơ đề nghị xét, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm ..... cho xóm ....., xã ..... huyện .....

#### I. Tóm tắt quá trình UBND xã tổ chức lấy ý kiến tham gia

- .....
- .....

#### II. Ý kiến tham gia vào kết quả thẩm tra các tiêu chí xóm nông thôn mới kiểu mẫu cho xóm...

##### 1. Ý kiến tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn xã

- Hình thức tham gia ý kiến: .....
- Ý kiến tham gia: .....
- Đề xuất, kiến nghị (nếu có): .....

##### 2. Ý kiến tham gia của UBND các xóm trên địa bàn xã

- Hình thức tham gia ý kiến: .....
- Ý kiến tham gia: .....
- Đề xuất, kiến nghị (nếu có): .....

##### 3. Ý kiến tham gia của nhân dân trên địa bàn xã (nếu có)

- Hình thức tham gia ý kiến: .....
- Ý kiến tham gia: .....
- Đề xuất, kiến nghị (nếu có): .....

#### III. Kết quả tiếp thu ý kiến tham gia, giải trình của UBND xã

- .....
- .....

Nơi nhận:

- .....
- Lưu: VT, .....

TM. UBND .....

**CHỦ TỊCH**

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 9  
ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN .....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND ..... , ngày ..... tháng ..... năm .....

### QUYẾT ĐỊNH

Công nhận xóm....., xã .....  
đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu năm 202...

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN .....

Căn cứ luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Quyết định số: 2192/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Bộ tiêu chí xóm nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 và phân công các Sở, ngành phụ trách hướng dẫn thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí;

Căn cứ Hướng dẫn số /HD-VPĐP, ngày tháng 10/2022 của Văn phòng điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh hướng dẫn trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện .....

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Công nhận xóm ....., xã ....., huyện ..... đạt chuẩn xóm nông thôn mới kiểu mẫu năm .....

**Điều 2:** Ủy ban nhân dân xã ....., Ban chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới xã ....., Ban phát triển thôn xóm ..... có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện; Chánh Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện; Trưởng Ban Thi đua khen thưởng huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ....., Trưởng Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới xã .....; Trưởng Ban Phát triển thôn xóm ....., xã ..... và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- Văn phòng điều phối CTXD NTM tỉnh;
- Thường trực huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch và các Phó chủ tịch UBND huyện;
- Các đ/c thành viên BCĐ huyện;
- Lưu VT, VPĐP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH

Mẫu số 10:

**MẪU BẰNG CÔNG NHẬN XÓM ĐẠT CHUẨN  
NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU**

(Quốc huy)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CHỦ TỊCH**  
**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN/THÀNH PHỐ.....**

**CÔNG NHẬN**

**XÓM....., XÃ.....HUYỆN/THÀNH PHỐ.....**

***Đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm.....***

***Quyết định số:...../QĐ-UBND***  
***Ngày...../.../...***

***....., ngày... tháng... năm...***  
**CHỦ TỊCH**

**Yêu cầu:**

1. Hình thức:

a) Chính giữa phía trên là Quốc huy nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

b) Đường diềm, bên ngoài đường diềm được trang trí bằng các họa tiết hoa văn.

2. Nội dung viết trong bằng công nhận:

a) Dòng thứ nhất: Quốc hiệu: “CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM” được trình bày bằng chữ in hoa, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 15, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

b) Dòng thứ hai: Tiêu ngữ: “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc” được trình bày bằng chữ in thường, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 16, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen và ở liền phía dưới Quốc hiệu; chữ cái đầu của các cụm từ được viết hoa, giữa các cụm từ có gạch nối, có cách chữ; phía dưới có đường kẻ ngang, nét liền, có độ dài bằng độ dài của dòng chữ.

c) Dòng thứ ba, thứ tư: Ghi tách làm hai dòng “CHỦ TỊCH” và “ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN/THÀNH PHỐ.....” (ghi tên huyện hoặc tên thành phố) được trình bày bằng chữ in hoa, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 26 cho dòng trên và cỡ chữ 20 cho dòng dưới, kiểu chữ đứng, đậm, màu đỏ.

d) Dòng thứ năm: “CÔNG NHẬN” được trình bày bằng chữ in hoa, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 24, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

đ) Dòng thứ sáu: Ghi tên XÓM, XÃ, HUYỆN/THÀNH PHỐ được trình bày bằng chữ in hoa, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ căn chỉnh cho phù hợp, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

e) Dòng thứ bảy: “Đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm.....” được trình bày bằng chữ in thường, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ căn chỉnh cho phù hợp, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen.

g) Phía dưới bên phải in hai dòng chữ:

- “....., ngày..... tháng..... năm.....” được trình bày bằng chữ in thường, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 15, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen.

- “CHỦ TỊCH” được trình bày bằng chữ in hoa, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

h) Phía dưới bên trái in hai dòng chữ:

- “Quyết định số...../QĐ-UBND”.

- “Ngày.....tháng.....năm.....”.

Ghi theo số, ngày, tháng, năm ban hành quyết định; chữ của hai dòng được trình bày bằng chữ in thường, phong chữ “Times New Roman”, cỡ chữ 14, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen.

3. Chất liệu, kích cỡ, hình nền:

a) Bảng được in trên giấy trắng định lượng 150-250 gram/m<sup>2</sup>.

b) Kích thước dài 420mm, rộng 297mm, đường trang trí hoa văn dài 360mm, rộng 237mm.

c) Hình nền:

Bảng công nhận xóm: sử dụng họa tiết vân mây, chính giữa là hình cánh sen cách điệu, viền xanh, khung đỏ.





## II. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT, CÔNG NHẬN

### 1. Hồ sơ của xóm

- 1.1. Tờ trình đề nghị thẩm tra, xét, công nhận xóm đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (Mẫu số 1, ban hành kèm theo hướng dẫn này);
  - 1.2. Báo cáo kết quả thực hiện xây dựng NTM kiểu mẫu trên địa bàn xóm (kèm theo biểu chi tiết kết quả thực hiện các tiêu chí xóm NTM kiểu mẫu theo Mẫu số 3, ban hành kèm theo Hướng dẫn này);
  - 1.3. Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong xóm về kết quả thực hiện các tiêu chí xóm nông thôn mới kiểu mẫu (Mẫu số 4, ban hành kèm theo Hướng dẫn này);
  - 1.4. Biên bản họp lấy ý kiến, thống nhất của người dân đề nghị xét, công nhận xóm đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (Mẫu số 5, ban hành kèm theo Hướng dẫn này);
  - 1.5. Các văn bản, hồ sơ minh chứng kết quả thực hiện các tiêu chí xóm NTM kiểu mẫu quy định tại Quyết định số 2192/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên và hướng dẫn thực hiện của các Sở, ngành liên quan;
  - 1.6. Báo cáo tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng NTM trên địa bàn xóm;
  - 1.7. Một số hình ảnh minh họa kết quả xây dựng xóm NTM kiểu mẫu của xóm.
- ### 2. Hồ sơ của xã:
- Nộp trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện (01 bộ) về UBND huyện, gồm:
- 2.1. Tờ trình đề nghị thẩm định, xét, công nhận xóm đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (Mẫu số 2, ban hành kèm theo Hướng dẫn này);
  - 2.2. Báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt từng tiêu chí đối với từng xóm (bản chính, kèm theo biểu chi tiết thẩm tra mức độ đạt từng tiêu chí đối với từng xóm theo Mẫu số 7, ban hành kèm theo Hướng dẫn này);
  - 2.3. Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia của Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội xã đối với kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt từng tiêu chí đối với từng xóm (Mẫu số 8, ban hành kèm theo Hướng dẫn này);
  - 2.4. Biên bản cuộc họp của UBND xã đề nghị xét, công nhận xóm đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (Mẫu số 6, ban hành kèm theo Hướng dẫn này);
  - 2.5. Kèm theo hồ sơ của xóm nộp để thẩm tra được quy định tại điểm b, tiết 1.2, mục III của Hướng dẫn này.